QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC DỰA TRÊN DỮ LIỆU Ở TỈNH CÀ MAU

NGUYỄN THỊ LẮM*

Bài viết phân tích yêu cầu nâng cao năng lực số và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong quản trị nhà nước dựa trên dữ liệu tại tỉnh Cà Mau thông qua các tài liệu, đối chiếu văn bản chính sách, pháp luật với thông tin công bố về chuyển đổi số của địa phương. Đồng thời, bài viết đề xuất giải pháp, chú trọng bồi dưỡng theo vị trí việc làm, kiểm soát hoạt động khai thác dữ liệu và hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công. Việc thực hiện cần gắn với việc đánh giá kết quả công việc và tuân thủ pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, lưu trữ và công vụ.

Từ khóa: *Năng lực số; đạo đức công vụ; quản trị dựa trên dữ liệu; cán bộ, công chức; tỉnh Cà Mau.*

This article examines the need to strengthen the digital competencies and public service ethics of cadres and civil servants in data-driven state governance in Ca Mau Province by reviewing relevant documents and comparing policy and legal documents with publicly available information on local digital transformation. The article also proposes solutions focusing on job position-based training, oversight of data utilization activities, and support for citizens in using public services. Implementation should be linked to work performance evaluation and compliance with laws governing data, electronic transactions, archives, and public service.

Keywords: *Digital competencies; public service ethics; data-driven governance; cadres and civil servants; Ca Mau Province.*

NGÀY NHẬN: 10/8/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 02/11/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 18/11/2026

Email: nguyenlampppp@gmail.com

DOI: https://doi.org/10.59394/qlnn.372.2026.1712

1. Đặt vấn đề

Quản trị nhà nước dựa trên dữ liệu đặt ra yêu cầu tổ chức lại hoạt động thu thập, chia sẻ và sử dụng thông tin trong quá trình thực thi công vụ. Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 xác lập định hướng về mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị. Định hướng này đòi hỏi sự phối hợp giữa các cơ quan và việc xác định trách nhiệm đối với thông tin được sử dụng trong quản lý, thay vì chỉ đánh giá mức độ trang bị công nghệ (Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, 2025).

Tại Cà Mau, Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 18/3/2026 về chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 xác định mục tiêu xây

* *ThS, Trường Chính trị tỉnh Cà Mau*

dựng chính quyền số hoạt động thống nhất, thông suốt, từng bước tăng cường quản trị và điều hành dựa trên dữ liệu. Kế hoạch đặt mục tiêu đến năm 2027 cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện; đến năm 2030, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dịch vụ công trực tuyến toàn trình ở mức độ phù hợp với điều kiện thực tế. Đây là các mục tiêu chính sách, cần được phân biệt với kết quả triển khai tại từng thời điểm (UBND tỉnh Cà Mau, 2026a).

2. Thực trạng quản trị dựa trên dữ liệu tại tỉnh Cà Mau

2.1. Những kết quả bước đầu

Một là, phạm vi vận hành của hệ thống giải quyết thủ tục hành chính đã được mở rộng. Tính đến cuối năm 2025, 100% đơn vị hành chính cấp xã đã tham gia vận hành hệ thống, tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên toàn tỉnh đạt hơn 91%; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến đạt gần 89% (Nguyễn Đào & Chí Thức, 2026). Những chỉ tiêu này cho thấy, mức độ đưa quy trình lên môi trường số.

Hai là, xử lý công việc điện tử đã có nền tảng triển khai trước khi hợp nhất tỉnh. IOffice được sử dụng tại 661 cơ quan, đơn vị với gần 11.000 tài khoản đang hoạt động; tỷ lệ văn bản đi sử dụng chữ ký số đạt 99,75%, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt trên 93% (Mộng Thường, 2025). Theo Kế hoạch số 138/KH-UBND đặt mục tiêu đến năm 2027 xử lý trên môi trường điện tử 100% hồ sơ công việc của cơ quan cấp tỉnh, xã, phường, trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước; đồng thời, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho 100% cán bộ, công chức, viên chức.

Ba là, việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã đạt được kết quả cụ thể. Thông tin tại hội nghị ngày 19/6/2026 ghi nhận khối nhà nước phải triển khai 43 cơ sở dữ liệu; trong đó, 36 cơ sở dữ liệu đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, còn 7 cơ sở dữ liệu tiếp tục triển khai. Trong số các hệ thống đã vận hành, 26 hệ thống cơ bản đáp ứng yêu cầu về chất lượng (Tuấn Kiệt, 2026).

Bốn là, tỉnh đã xác lập danh mục dữ liệu phục vụ công tác quản lý và chia sẻ. Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 ban hành danh mục dữ liệu chủ chuyên ngành, dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở, bao quát nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước. Danh mục tạo cơ sở để phân định các nhóm thông tin cần quản lý thống nhất và tổ chức khai thác theo chức năng (Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau, 2026b).

Năm là, hạ tầng tích hợp và điều hành tiếp tục được cụ thể hóa. Tỉnh Cà Mau đã ban hành Bộ chỉ số giám sát Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu. Nguồn thông tin được ưu tiên khai thác thông qua kết nối, chia sẻ từ cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành, dùng chung và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) (Cổng thông tin chuyển đổi số tỉnh Cà Mau, 2026). Đây là cơ sở để tổ chức luồng thông tin phục vụ công tác điều hành.

2.2. Những hạn chế và vấn đề đặt ra

Thứ nhất, khả năng tái sử dụng thông tin còn phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu và quy trình khai thác. Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 quy định không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ có thông tin tương ứng đã có trong các cơ sở dữ liệu do cơ quan chủ quản công bố, tùy theo mức độ đáp ứng việc khai thác, sử dụng. Trường hợp không khai thác được hoặc thông tin không đầy đủ, không chính xác, cơ quan có thẩm quyền được yêu cầu bổ sung theo quy định (Chính phủ, 2025). Bởi vậy, khi kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ tại địa phương, cần xác định dữ liệu nào đã sẵn có, công chức có quyền

và khả năng truy cập hay không; lý do yêu cầu bổ sung là gì. Cách kiểm tra này giúp phân biệt vướng mắc kỹ thuật với việc thực hiện chưa đúng trách nhiệm, tránh quy kết chỉ dựa trên hiện tượng còn sử dụng giấy tờ.

Thứ hai, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến chưa phản ánh đầy đủ mức độ tự chủ của người dân. Chỉ tiêu gần 89% được công bố đầu năm 2026 không cho biết có bao nhiêu hồ sơ do người dân tự nộp và bao nhiêu hồ sơ được hỗ trợ tại quầy (Nguyễn Đào & Chí Thức, 2026). Do đó, chưa có căn cứ để kết luận rằng đa số người dân đã thành thạo hoặc phần lớn hồ sơ được công chức làm thay. Yêu cầu hướng dẫn người dân tự thao tác cũng đã được nêu trong thông tin về cải cách hành chính của tỉnh từ tháng 5/2025 (Mộng Thường, 2025). Vấn đề cần theo dõi là chất lượng hỗ trợ, khả năng hoàn thành giao dịch trong lần tiếp theo và điều kiện tiếp cận của các nhóm cần trợ giúp.

Thứ ba, khối lượng tài liệu chưa được chỉnh lý tạo áp lực lên công tác chuẩn bị dữ liệu. Số liệu công bố ngày 19/6/2026 ghi nhận 55.588,01 mét tài liệu tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh; trong đó 14.340,30 mét đã chỉnh lý, còn 41.247,71 mét chưa chỉnh lý (Tuấn Kiệt, 2026). Phần chưa chỉnh lý chiếm khoảng 74,2%, tính từ các số liệu nêu trên. Tỷ lệ này phản ánh tình trạng chỉnh lý tài liệu, không thể dùng để đánh giá tỷ lệ tài liệu chưa được số hóa. Trong tổ chức thực hiện, cần phối hợp nghiệp vụ lưu trữ với việc chuẩn hóa thông tin, bảo đảm khả năng tìm kiếm và sử dụng sau khi số hóa; đồng thời duy trì trách nhiệm xác định giá trị, thời hạn bảo quản và xử lý tài liệu theo *Luật Lưu trữ* năm 2024 (Quốc hội, 2024b).

Thứ tư, việc chuyển dữ liệu đã tạo lập thành nguồn thông tin có thể tái sử dụng đòi hỏi thêm các điều kiện về mặt tổ chức. Danh mục dữ liệu mở và định hướng kết nối qua LGSP tạo cơ sở triển khai nhưng cần tiếp tục xác định chuẩn định dạng, tần suất cập nhật và trách nhiệm giải đáp các yêu cầu sử dụng (Cổng thông tin chuyển đổi số tỉnh Cà Mau, 28/8/2026; UBND tỉnh Cà Mau, 2026b). Việc mở dữ liệu còn phải bảo vệ thông tin cá nhân và những thông tin bị hạn chế tiếp cận theo quy định của pháp luật (Quốc hội, 2025a). Vì vậy, phát triển dữ liệu mở và bảo vệ dữ liệu cần được thực hiện trong cùng một quy trình, với người chịu trách nhiệm và phương thức kiểm tra rõ ràng.

Về nhân sự, một số công chức cấp xã có chuyên môn chưa phù hợp với vị trí và nhân lực có chuyên môn về khoa học, công nghệ còn hạn chế (Hữu Tùng, 23/9/2025). Theo đó, cần rà soát, bố trí và bồi dưỡng theo công việc sau khi sắp xếp.

3. Một số giải pháp

Một là, cụ thể hóa trách nhiệm khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong việc giải quyết thủ tục hành chính. Trên cơ sở Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, tỉnh cần rà soát từng thủ tục, xác định thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin và điều kiện khai thác. Quy trình nội bộ cần quy định công chức thực hiện tra cứu trước khi yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin; lưu lại lý do khi phải bổ sung hồ sơ và chuyển yêu cầu sửa dữ liệu đến đầu mối có trách nhiệm. Đơn vị quản lý nên kiểm tra hồ sơ cụ thể, kết hợp với phản ánh của người dân để phát hiện các yêu cầu về giấy tờ thiếu căn cứ. Khi dữ liệu chưa đầy đủ hoặc không thể truy cập, cần hướng dẫn rõ phương án xử lý, hạn chế để người dân phải tự liên hệ với nhiều cơ quan.

Hai là, tổ chức thực hiện giá trị pháp lý và việc lưu trữ hồ sơ điện tử theo quy định của pháp luật hiện hành. *Luật Giao dịch điện tử* năm 2023 quy định điều kiện để

thông điệp dữ liệu có giá trị như bản gốc, trong đó có yêu cầu về tính toàn vẹn và khả năng truy cập, sử dụng đầy đủ (Quốc hội, 2023, Điều 10). Việc lưu trữ, xác định giá trị và xử lý tài liệu còn phải tuân thủ *Luật Lưu trữ*. Theo đó, cần rà soát quy trình tạo lập, ký, chuyển giao và bảo quản hồ sơ điện tử, đồng thời xác định các trường hợp được sử dụng thay cho hồ sơ giấy. Đề xuất giảm lưu trữ song song phải phù hợp với thẩm quyền, các quy định chuyên ngành và yêu cầu bảo quản. Không thể mặc nhiên xác lập mọi bản quét là bản gốc duy nhất hoặc hủy tài liệu giấy chỉ vì đã số hóa.

Trong cùng quy trình, cần phân công trách nhiệm đối với dữ liệu ở từng khâu. Cơ quan quản lý phải xác định người cập nhật, người được khai thác, người kiểm tra và đầu mối xử lý sự cố; kiểm soát phạm vi chia sẻ theo từng nhiệm vụ. Dữ liệu cá nhân và thông tin bị hạn chế tiếp cận phải được xử lý trên cơ sở pháp luật phù hợp theo quy định của *Luật Lưu trữ* năm 2024 và *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân* năm 2025 (Quốc hội, 2024a, 2025a). Công chức cần được hướng dẫn cách xử lý các tình huống như gửi nhầm hồ sơ, phát hiện sai thông tin hoặc truy cập vượt quyền. Khi dùng AI hỗ trợ soạn thảo, cần kiểm tra thông tin đầu vào và đầu ra, bảo vệ dữ liệu, đồng thời duy trì trách nhiệm của người tham mưu và người ra quyết định đối với nội dung được sử dụng.

Ba là, nâng cao năng lực sử dụng chữ ký số và xác thực điện tử theo từng nghiệp vụ. Việc bồi dưỡng cần bao gồm việc kiểm tra chứng thư, hiệu lực chữ ký, tính toàn vẹn của văn bản và cách xử lý khi chứng thư hết hạn hoặc phương tiện ký có nguy cơ bị lộ. *Luật Giao dịch điện tử* năm 2023 quy định giá trị pháp lý của chữ ký điện tử chuyên dùng để bảo đảm an toàn, chữ ký số và các yêu cầu liên quan đến việc xác nhận của cơ quan, tổ chức (Quốc hội, 2023, Điều 23). Việc phổ cập công cụ ký phải đi kèm với quản lý tài khoản và xác định trách nhiệm cá nhân; cần kiểm tra cả việc sử dụng đúng thẩm quyền, thay vì chỉ thống kê số lượng chữ ký đã cấp. Hướng dẫn người dân xác thực phải phù hợp với quy định của từng thủ tục, bảo vệ thông tin đăng nhập và tránh phát sinh yêu cầu ký không cần thiết.

Bốn là, sử dụng dữ liệu điện tử để kiểm tra chất lượng công vụ và thực hiện trách nhiệm giải trình. Cơ quan quản lý cần khai thác nhật ký xử lý, thời điểm chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết và lịch sử điều chỉnh dữ liệu để đối chiếu với quy trình. Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm thẩm quyền, quyền tiếp cận thông tin và giá trị chứng cứ của dữ liệu; kết hợp kiểm tra hồ sơ với việc xác minh khi có dấu hiệu bất thường (Quốc hội, 2023). Đặc biệt tiếp tục cụ thể hóa vị trí việc làm theo pháp luật cán bộ, công chức năm 2025 (Quốc hội, 2025b). Có thể ưu tiên những trường hợp yêu cầu bổ sung nhiều lần, sửa thông tin thiếu căn cứ hoặc chậm giải quyết dù hồ sơ đã đầy đủ. Kết quả kiểm tra cần được dùng để sửa quy trình và bồi dưỡng nghiệp vụ, đồng thời xem xét trách nhiệm khi xác định có vi phạm. Công chức phải có cơ hội giải thích nguyên nhân và cung cấp căn cứ để được xem xét xử lý.

Năm là, phát triển dữ liệu mở theo nhu cầu sử dụng và khả năng bảo đảm chất lượng. Từ danh mục đã ban hành, tỉnh cần lựa chọn những bộ dữ liệu có đầu mối phụ trách, đủ điều kiện công khai và có nhu cầu khai thác rõ ràng để tổ chức cung cấp trên cổng dữ liệu. Mỗi bộ dữ liệu nên có thông tin mô tả nội dung, đơn vị tính, thời điểm cập nhật và điều kiện sử dụng, phù hợp với pháp luật về dữ liệu (Quốc hội, 2024a; UBND tỉnh Cà Mau, 2026b). Trước khi công bố, cần kiểm tra thông tin cá nhân và nguy cơ nhận diện cá nhân khi kết hợp nhiều nguồn. Công chức phụ trách có trách nhiệm tiếp nhận phản

ánh về dữ liệu sai, phối hợp sửa thông tin và thông báo phiên bản cập nhật.

Sáu là, tăng khả năng tự thực hiện dịch vụ công của người dân thông qua sự hỗ trợ phù hợp. Hoạt động hướng dẫn cần bám theo các bước của thủ tục: chuẩn bị thông tin, đăng nhập, gửi hồ sơ, theo dõi yêu cầu bổ sung và nhận kết quả. Công chức hướng dẫn nên tạo điều kiện để người dân trực tiếp thao tác trong khả năng của mình, đồng thời có hình thức hỗ trợ cho người cao tuổi, người khuyết tật hoặc người thiếu thiết bị và kết nối. Việc giúp người dân sử dụng dịch vụ phải gắn với việc tôn trọng quyền riêng tư và bảo vệ thông tin xác thực.

Bảy là, bồi dưỡng, bố trí và đánh giá đội ngũ theo vị trí việc làm, kết hợp kỹ năng số với đạo đức công vụ. Người tiếp nhận cần thành thạo tra cứu và hướng dẫn; người quản trị cần có khả năng kiểm soát chất lượng, phân quyền và xử lý sự cố; người lãnh đạo cần biết đọc chỉ số, đặt câu hỏi về độ tin cậy và sử dụng thông tin trong các quyết định thuộc thẩm quyền.

Cơ quan quản lý có thể xem xét chất lượng hồ sơ, khả năng phát hiện sai sót và việc tiếp nhận phản ánh để đánh giá kết quả bồi dưỡng. Đồng thời, cần rà soát nhân sự chuyên trách, bố trí phù hợp với chuyên môn và duy trì hỗ trợ kỹ thuật cho cấp xã. Người đứng đầu phải theo dõi tiến độ khắc phục hạn chế, bảo đảm công chức có điều kiện thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trong phạm vi được giao, phù hợp với nguyên tắc quản lý công chức theo vị trí việc làm và kết quả thực hiện công vụ❐

Tài liệu tham khảo:

Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (2025). *Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 về mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị.*

Chính phủ (2025). *Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.*

Cổng thông tin chuyển đổi số tỉnh Cà Mau (28/8/2026). *Cà Mau tăng cường chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu thông qua Trung tâm IOC.* https://dx.camau.gov.vn/tin-tuc/ca-mau-tang-cuong-chi-dao-dieu-hanh-dua-tren-du-lieu-qua-trung-tam-ioc-141402.

Hữu Tùng (23/9/2025). Cà Mau ưu tiên cán bộ có đạo đức, gương mẫu, có trách nhiệm trong công tác tổ chức. *Báo Nhân Dân.* https://nhandan.vn/ca-mau-uu-tien-can-bo-co-dao-duc-guong-mau-trach-nhiem-trong-cong-tac-to-chuc-post909973.html.

Mộng Thường (15/5/2025). Đưa Cà Mau vào nhóm có thứ hạng cao về PAR INDEX. *Báo Cà Mau.* https://baocamau.vn/dua-ca-mau-vao-nhom-thu-hang-cao-ve-par-index-a38978.html

Nguyễn Đào & Chí Thức (13/01/2026). Cà Mau bứt phá trong chuyển đổi số. *Báo Cà Mau.* https://baocamau.vn/ca-mau-but-pha-trong-chuyen-doi-so-a125377.html

Quốc hội (2023). *Luật Giao dịch điện tử* năm 2023.

Quốc hội (2024a). *Luật Dữ liệu* năm 2024.

Quốc hội (2024b). *Luật Lưu trữ* năm 2024.

Quốc hội (2025a). *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân* năm 2025.

Quốc hội (2025b). *Luật Cán bộ, công chức* năm 2025.

Tuấn Kiệt (19/6/2026). Xây dựng dữ liệu "đúng - đủ - sạch - sống" để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. *Thông tấn xã Việt Nam.* https://chinhsachcuocsong.vnanet.vn/xay-dung-du-lieu-dung-du-sach-song-de-thuc-day-phat-trien-kinh-te-xa-hoi/89158.html

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (2026a). *Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 18/3/2026 về chuyển đổi số tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030.*

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau (2026b). *Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 ban hành danh mục dữ liệu chủ chuyên ngành, dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở của tỉnh Cà Mau.*